

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **86** /2022/HSST
Ngày 08 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lương Thị Phương và bà Đỗ Thị Sỹ Long**
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng** - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phụng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Đỗ Phú D**, sinh năm 1985; Nơi ĐKKTT: Thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh N; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: **Đỗ Phú S**; Họ tên mẹ: **Phạm Thị V**; Họ tên vợ: **Bùi Thị P**; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự, 02 tiền án, theo danh chỉ bản số: 020 do Công an quận B lập ngày 09/01/2022.

- Ngày 25/12/2021, Công an xã G ra Quyết định số 20/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong.

- Bản án số 28/2010/HSST ngày 03/12/2010, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 12/5/2012. Thi hành án phí ngày 06/5/2011. Đã xóa án.

- Bản án số 07/2020/HSST ngày 10/03/2020, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N xử 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 18/5/2021. Thi hành án phí ngày 03/6/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2021, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận B làm nhiệm vụ trong ngõ 33 T, phường P, quận B, thành phố H phát hiện Đỗ Phú D có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái D đang mặc 01 gói bọc giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, D khai nhận là ma túy Heroin để bán.

Ngoài ma túy, cơ quan Công an thu giữ của D: 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, IMEI: 351670097956101; 01 ví giả da màu đen bên trong có 54.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 138/KLGD-PC09 ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,135 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Phú D khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 29/12/2021, Diên đi xe buýt từ Đ đến bến xe buýt L, phường N, quận B, thành phố H, sau đó đi bộ đến khu vực ngõ 12 N, phường P, quận B, thành phố H tìm mua ma túy để bán. Tại đây, D gặp và mua 01 gói ma túy từ một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. D cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ lang thang tìm người mua để bán kiếm lời. Khi đi đến ngõ 33 T, phường P, quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang D cùng tang vật.

Lời khai của Đỗ Phú D phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, do D khai không biết tên tuổi địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H truy tố Đỗ Phú D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù;

***Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,135 gam.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, 01 ví giả da màu đen và số tiền 54.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 29/12/2021 phù hợp với bản kết luận giám định số 138/KLGD-PC09 ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2021, tại ngõ 33 T, phường P, quận B, thành phố H, Đỗ Phú D có hành vi tàng trữ trái phép 0,135 gam ma túy loại Heroine, mục đích bán kiếm lời, bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét nhân thân bị cáo: Từ năm 2010 đến năm 2021 đã có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong đó có 01 tiền án chưa được xóa, lần này phạm tội là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần mà vẫn không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Phú D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng nghiện, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[7]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là: 01 bao niêm phong bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,135 gam và 01 ví da đen đã cũ. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu xanh và số tiền 54.000 đồng

[8]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Phú D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đỗ Phú D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2021.

3. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,135 gam ma túy loại Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của người liên quan và bị cáo; 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu xanh đã cũ có số Imei: 351670097956101 và số tiền 54.000 đồng (Năm mươi tư nghìn đồng).

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số: 103 ngày 06 tháng 5 năm 2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05 tháng 5 năm 2022.

4. Bị cáo Đỗ Phú D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang